

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 18/2022/HS-ST

Ngày: 24 - 01-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Phúc Tiếng và ông Lê Đình Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Dịu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/TLST - HS, ngày 10 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thanh D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 16 tháng 01 năm 1997; Tại: Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12;

Họ và tên cha: Nguyễn Thanh Ch, sinh năm: 1964; Họ và tên mẹ: Trần Trần Thị L, sinh năm: 1975. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định số: 45/2019/QĐ- TA ngày 28/02/2019. Đến ngày 21/5/2020 chấp hành xong Quyết định.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/11/2021 cho đến nay. (Có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Hùng L, sinh năm: 1972; địa chỉ: Tổ 4, Thôn C, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị A, sinh năm: 1975 ; địa chỉ: Tổ 4, Thôn C, xã E, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

2. Bà Phạm Thị Diệu H, sinh năm: 1980; Địa chỉ: 47/18 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 12/7/2021, Nguyễn Thanh D điều khiển xe mô tô hiệu Steed kiểu dáng Dream (không gắn biển số), mang theo 01 con dao kích thước dài 46cm, lưỡi bằng kim loại đến rẫy của ông Nguyễn Hùng L (sinh năm: 1972, trú tại: Thôn C, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) để tìm tài sản trộm cắp nhưng không trộm cắp được. Do mâu thuẫn về việc trước đó bà Phạm Thị Tr (là vợ ông L) thấy D trộm cắp 01 buồng chuối tại rẫy của ông Phạm Văn P (là em họ bà Tr) rồi bà Tr nói cho ông Phúc biết. Sau đó ông P đến nhà nói cho bố mẹ D biết việc D trộm cắp buồng chuối. Do bức tức nên D đã dùng 01 con dao dài 46cm lưỡi bằng kim loại chặt phá huỷ hoại các tài sản của ông Nguyễn Hùng L gồm: 12 cây sầu riêng (đều thuộc loại sầu riêng ghép Dona, được trồng năm 2018) và 06 cây cà phê vối ghép (đều thuộc giống cà phê Xanh lùn được trồng năm 2020). Đến ngày 13/7/2021 ông Nguyễn Hùng L phát hiện 12 cây sầu riêng và 06 cây cà phê bị chặt phá huỷ hoại nên làm đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 192/KL-HĐĐG ngày 30/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột kết luận: 12 cây sầu riêng ghép giống Dona được trồng năm 2018, trị giá là 17.736.000 đồng và 06 cây cà phê vối ghép, giống Xanh lùn, trồng năm 2020, trị giá là 342.600 đồng. Tổng trị giá tài sản bị huỷ hoại là 18.078.600 đồng.

Bản cáo trạng số: 28/CT-VKS-HS ngày 10/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh D về tội “Huỷ hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh D phạm tội: “Huỷ hoại tài sản”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh D: Từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Quá trình điều tra xác định: 01 con dao kích thước (46x05)cm, là tài sản của Nguyễn Thanh D dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc xét xử.

Ngày 15/7/2021 Nguyễn Thanh D đã tự nguyện bồi thường số tiền 3.000.000 đồng (là trị giá tài sản bị huỷ hoại). Bị hại ông Nguyễn Hùng L yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh D tiếp tục bồi thường số tiền 15.078.600 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như nội dung trên, và không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thanh D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án đã có cơ sở xác định:

Do ý thức coi thường pháp luật, Khoảng 12 giờ ngày 12/7/2021, tại rẫy nhà ông Nguyễn Hùng L, địa chỉ Thôn C, xã E, thành phố B, Nguyễn Thanh D dùng 01 con dao có kích thước (46x05)cm, lưỡi bằng kim loại chặt phá huỷ hoại 12 cây sầu riêng ghép giống Dona và 06 cây cà phê vối ghép, giống Xanh lùn, của ông Nguyễn Hùng L. Tổng trị giá tài sản bị huỷ hoại là 18.078.600 đồng.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Thanh D về tội: “Huỷ hoại tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét thấy, bị cáo là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo biết rằng tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tài sản thuộc

quyền sở hữu của người khác đều sẽ bị pháp luật trừng trị. Ngoài ra bị cáo là người có nhân thân xấu năm 2019 đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, sau khi chấp hành xong bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học mà do tư thù cá nhân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao kích thước (46x05)cm, là tài sản của Nguyễn Thanh D dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với: Chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream, hiệu Steed (Không gắn biển số), số khung: G0U4TT001151, số máy: 50FMGM001151. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk, xác định số khung, số máy của xe mô tô biển số 47L5 - 8864, do chị Phạm Thị Diệu H (sinh năm: 1980, trú tại: 47/18 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra xác định: Năm 2013 bà Trần Thị A (là mẹ của Nguyễn Thanh D) mua lại của người khác (không rõ nhân lai lịch) với số tiền 2.000.000 đồng. Xác minh tại địa chỉ 47/18 đường N, phường T, thành phố B thì chị Phạm Thị Diệu H không có mặt tại địa phương, tại phiên tòa chị Hiền thừa nhận trước đây chị là chủ sở hữu chiếc xe trên nhưng đã bán cho người khác từ lâu, chị không nhớ cụ thể là bán cho ai, và chị cũng không có ý kiến hay yêu cầu gì. Do đó Cơ quan điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô biển số 47L5-8864 nên tách ra khỏi vụ án tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp cần chấp nhận.

Về dân sự: Ngày 15/7/2021 bị cáo Nguyễn Thanh D đã tự nguyện bồi thường số tiền 3.000.000 đồng (là trị giá tài sản bị huỷ hoại). Tại phiên Tòa, ông Nguyễn Hùng L yêu cầu Nguyễn Thanh D tiếp tục bồi thường số tiền 15.078.600 đồng là phù hợp cần chấp nhận

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và án phí DSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh D phạm tội: “Hủy hoại tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh D: 01(một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

[2] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao kích thước (46x05)cm, lưỡi bằng kim loại.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/01/2022 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

Chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Thanh D đã bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Hùng L số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Thanh D có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Hùng L số tiền 15.078.600đ (Mười lăm triệu, không trăm bảy tám ngàn, sáu trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Nguyễn Thanh D còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thanh D phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 754.000đ (Bảy trăm năm mươi bốn ngàn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKS TP. BMT;
- Chi cục THA TP. B;
- Công an TP. BMT;
- VKS tỉnh Đắk Lắk;
- TA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS vụ án, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Nguyệt